

THIÊN NHIÊN VÀ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI TỪ CẢM QUAN CỦA CÁC NHÀ VĂN NỮ NAM BỘ

TÔ THỊ VÂN ANH

Học viên Cao học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Tóm tắt: Vùng đất và con người Nam Bộ đã khơi nguồn cảm hứng cho các nhà văn khám phá. Truyện ngắn của Dạ Ngân, Nguyễn Ngọc Tư là bức tranh đời sống và tâm hồn của con người Nam Bộ. Trước sự khai thác quá mức do nhịp độ phát triển nhanh của xã hội, môi trường đứng trước nguy cơ suy thoái. Truyện ngắn của Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư đã cảnh tỉnh chúng ta phải biết tôn trọng tự nhiên. Từ đó, con người nhìn lại phương thức sống, xem xét lại cách hành xử của mình với tự nhiên để đề xuất các cách thức bảo tồn, phát triển tự nhiên phù hợp.

Từ khoá: Dạ Ngân, Nguyễn Ngọc Tư, truyện ngắn, thiên nhiên, môi trường sinh thái.

1. MỞ ĐẦU

Trước tình trạng môi trường toàn cầu ngày một tồi tệ đi, một trong những vấn đề cấp thiết mà phê bình sinh thái đặt ra là cảnh báo về tự nhiên. Sự biến đổi của môi trường sinh thái mà căn nguyên của nó là do chúng ta sống cách biệt với tự nhiên, giữ khư khư địa vị làm chủ rồi mặc sức khai thác tự nhiên. Các nhà phê bình sinh thái cho rằng “Sự gắn kết truyền thống của phụ nữ với thế giới tự nhiên, được coi là có ở khắp nơi, được các nhà nữ quyền sinh thái đề cao nhằm tìm cách đề xướng một thể đối lập với những cấu trúc phụ hệ” [7]. Phụ nữ phù hợp hơn so với nam giới để đấu tranh cho việc bảo vệ thiên nhiên, nhiều trách nhiệm hơn với thiên nhiên.

Từ góc nhìn sinh thái, truyện ngắn Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư đã thể hiện tâm hồn mê đắm tự nhiên, những trải nghiệm chân thành của những tâm hồn nữ giới đầy bao dung. Họ đặt lòng mình vào từng dòng sông, ngọn gió, cánh chim để hiểu linh hồn của tạo vật để từ đó rung lên hồi chuông cảnh tỉnh về khủng hoảng sinh thái.

2. NỘI DUNG

2.1. Trăn trở, day dứt trước những đổi thay của thiên nhiên

Người phụ nữ mang trong mình thiên tính giữ gìn và bảo vệ sự sống nên chăm sóc, nâng đỡ, che chở cho mọi sinh linh. Trái lại, người đàn ông thường đối xử một cách độc đoán, chuyên quyền, coi tự nhiên như là đối tượng phục vụ mình. Đối diện với loài vật, người đàn ông thường lộ rõ bản chất thống trị. Trong truyện *Con chó và vụ li hôn* của Dạ Ngân, Nhiều đã đối xử tệ bạc với con chó: đánh đập, hành hạ con chó, mang ba con chó con thả trôi sông vì tiếng kêu của nó khiến anh ta không ngủ được, giết thịt con Mực khi nó đang có mang. Cái cách anh ta ngược đãi với con vật như một cách anh ta thể hiện địa vị của mình. Người chồng đối xử một cách bất nhân, ác cảm, ích kỉ đối với

con chó là để thể hiện quyền uy của kẻ bề trên, của kẻ thống trị. Đó cũng là lí do vì sao mà khi chồng đề nghị ái ân thì Đoan có cảm giác “bị dùng”. Sự tàn nhẫn của Nhiêu với con vật, thái độ miệt thị Đoan vì đã yêu thương con chó, sự vênh lệch trong tâm hồn... đẩy gia đình tới bờ vực của sự tan vỡ. Chính sự chênh lệch trong cách cảm nhận về thế giới tự nhiên đã đẩy tới bi kịch gia đình.

Không chỉ đối với con vật, Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư còn mang nặng nỗi trăn trở, ưu tư, day dứt trước thiên nhiên, không gian sống đang dần bị hủy hoại. Trong *Đường dây một người* của Dạ Ngân là sự hủy hoại môi trường bởi chiến tranh, chất độc hóa học: “Ngoài kia là cánh đồng thân yêu giờ đã hoang vắng, hàng ngày bị lũ máy bay trinh sát và các loại trực thăng kiểm soát gắt gao. Phía trong là vườn dừa và các loại cây ăn trái khác ngã liệt vì bom pháo và chất độc hoá học. Chỉ có rừng lá dừa nước bạt ngàn giáp với mép sông còn xanh tốt. Những người bám trụ sống trên những mô đất nhỏ trôi lên giữa mé bãi sinh sụp. Đã mấy lần rừng lá bị huỷ diệt nhưng con người vẫn tồn tại dưới cái màu thê lương của cây lá chết. Rồi rừng lá lại hồi sinh, màu xanh trùng điệp nhanh chóng trùm lên khu căn cứ nhờ đất bãi màu mỡ như một thứ bột vàng”. Khi làm hỏng đi những giá trị tốt đẹp của tự nhiên thì đời sống của con người trở nên nghèo nàn đơn điệu. Các nhân vật trong truyện ngắn của Dạ Ngân đều nhận ra cái vĩnh viễn mất đi của nông thôn, để lại trong lòng người nỗi niềm xót xa, tiếc nuối. Trong *Cõi nhà* của Dạ Ngân là cảm giác hụt hẫng trước sự đổi thay của thiên nhiên “Chị đưa mắt băng quơ và bắt gặp những chùm bông đong đưa của bụi quân tử uốn thành vòm bên trên trụ rào, thứ bông càng dễ hồng lộng khi nắng già như để chứng tỏ, để thi gan... Không ngờ sau gần mười năm trở lại mảnh đất bị tường rào kiên cố làm thay đổi gần như tất cả...”. Đó còn là nỗi xót xa đến uất nghẹn của nhân vật Đàm trước sự tàn phá của chiến tranh trong *Quãng đời ám áp* (Dạ Ngân). Nhân vật người cha trong *Cho hàng cây đã mất* của Dạ Ngân đã từng rất quý hàng sao, chăm chút chúng như chính hạnh phúc của gia đình mình. Nhưng sau khi vợ mất, ông đã nhẫn tâm đốn hàng sao vì không muốn nó gọi lại hình ảnh vợ: “Còn nhớ cái hôm ông hạ lệnh đốn hết hàng sao để nó đừng gọi lên hình ảnh má tôi. Bởi trong mảnh vườn mới tạo lập lại sau hòa bình, chúng là thế hệ duy nhất vắt qua năm mươi năm mật ngọt và cay cực của hai người. Thật là một mệnh lệnh khủng khiếp. Khổ nỗi chị em tôi không ai ngăn được ông vì để ông hành động còn hơn nhìn ông nằm dí trên võng, dù hành động ấy có tính tàn sát”. Đốn hạ hàng sao nhưng không giấu được nỗi đau đớn, xót xa “Ông nhắm mắt nghe tiếng cưa xé vào thân gỗ, vào gan ruột mình và mỗi khi cây ngã ụynh, ông rùng mình như nghe động đất”.

Bên cạnh đó, đô thị hóa là một quá trình không cưỡng lại được của xã hội hiện đại, thế nhưng mặt trái của quá trình ấy khiến chúng ta trở nên ưu tư, day dứt. Nó làm cho không gian sống bị thu hẹp lại. Những hoạt động của công nghiệp và đô thị phải trả giá bằng việc đánh đổi những cánh đồng trù mật, đôi khi kéo theo sự suy giảm của môi trường tự nhiên. Đó là sự suy giảm của môi trường sống được đặt ra ở *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư, qua đôi dòng cảm nhận của Nương “Những cánh đồng trở thành đô thị; những cánh đồng ngoa ngoắt thay đổi vị của nước, từ ngọt sang mặn chát..., đã hất hủi cây lúa và gián tiếp từ chối đàn vịt. Đất dưới chân chúng tôi thu hẹp dần”. Con người cũng mang nỗi niềm tương tự trong *Cái ban công trống* của Dạ Ngân.

Khi không gian của tự nhiên không còn, con người như “bị tách khỏi các điều kiện tự nhiên” và không khỏi xót xa: “Hoành ngoắc tôi đi trở lại cây cầu bê tông bắc qua kinh xáng, queo tay phải vài chục thước thì bước vô một cái quán cà phê tre lá chồm ra mép kinh... xe ô m phục vụ bất kể giờ giấc và cả những cái quán cà phê karaoke tràn trề thâu đêm.” Nhân vật Di trong *Khói trời lộng lẫy* của Nguyễn Ngọc Tư cũng mang tâm thế của con người thời hiện đại bị văn minh dồn đuổi, nhận ra sự mất mát của tự nhiên, chua chát trước sự tàn hại của con người. Lắng nghe tiếng kêu cứu từ tự nhiên, Di và những kẻ mê đắm thiên nhiên trong Viện Di sản thiên nhiên và con người như Nhút, Trúc, Anh đều có “cảm giác mất mát thật rõ ràng”. Thiên nhiên bị hi sinh cho những mục đích thực dụng của con người vì “Những vẻ đẹp được nhốt trong phòng lưu giữ của Viện là những tiếng kêu thét tuyệt vọng, bất lực trước mất mát, sự run rẩy của nỗi buồn, bởi quá nhiều thứ ta không bao giờ thấy lại ngoài đời”. Đó là tiếng gọi khẩn thiết về sự biến mất dần của vẻ đẹp tự nhiên, là “sự níu kéo vô vọng của con người”.

Bên cạnh hạn hán thì lũ lụt có lẽ là môi kinh hoàng của nhân loại. Con người là một phần của tự nhiên, sống trong môi trường tự nhiên. Môi trường tự nhiên bao bọc xung quanh con người. Con người tồn tại và phát triển trong, cùng và với môi trường tự nhiên. Khi chính thể sinh thái của tạo hóa bị hủy hoại thì sự sống của bản thân con người tất sẽ bị đe dọa cả thể chất lẫn tinh thần.

Con người là chủ thể của tự nhiên, có thể tạo ra những điều tốt đẹp đồng thời cũng hủy diệt chúng. Bởi vì “Tất cả đều tốt đẹp trong bàn tay của tạo hóa bước ra, tất cả đều thoái hóa đi trong bàn tay của con người” [1, tr.135]. Trước sự khai thác quá mức bởi nhịp độ phát triển ngày một tăng, môi trường đứng trước nguy cơ suy thoái, các truyện ngắn của Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư cũng đã phần nào cảnh tỉnh chúng ta phải biết kính sợ sinh mệnh tự nhiên. Đề từ đó, con người nhìn lại phương thức sống, xem xét lại văn minh văn hóa để đề xuất, đánh giá lại thái độ của mình đối với tự nhiên.

2.2. Sự gắn bó của con người với thiên nhiên

Văn học Việt Nam sau năm 1975 mãi mê với hiện thực cõi nhân sinh với những đề tài thời sự: phơi bày những mặt trái của hiện thực, phê phán xã hội, tính dục... khiến cho tinh thần sinh thái văn học có nguy cơ xuống dốc. Dường như “ít có bóng cây cỏ trên đường đi của lũ nhân vật” (*Cây Hà Nội* - Nguyễn Tuân). Con người đã bỏ rơi thiên nhiên. Sự thiếu vắng tự nhiên khiến cho môi trường văn học trở nên khô khan, ngột ngạt bởi những toan tính, lọc lừa, xảo trá của đời sống cuồng quýt, vội vã. Nghệ thuật phải thông qua miêu tả mối quan hệ giữa con người và tự nhiên để tạo nên sức hút, sức sống. Vậy nên, những truyện ngắn của Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư đã làm “xanh” một khoảng không gian văn học, từ đó đề xuất cho chúng ta nhiều vấn đề trước Mẹ Trái Đất và giúp chúng ta nhận ra khi loài người càng trưởng thành càng phải nhận ra mình đã phũ phàng với nơi mà con người lớn lên, gắn bó và đặt hi vọng ở đó. Trong sáng tác của mình Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư đã thể hiện nỗi trăn trở của chính mình trước cách ứng xử của con người hiện đại đối với môi trường sinh thái. Hầu hết các nhân vật đều có ý thức bảo vệ, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn thiên nhiên, xem đó là nguồn sống, là nơi gửi gắm tâm tư, nỗi niềm để được sống là chính mình, là một con người.

Nhiều truyện ngắn của Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư xuất hiện kiểu nhân vật mê đắm tự nhiên. Vĩnh (*Sâu trên đỉnh PuVan*) một mình ngược núi ngắm cánh sâu đông nở hoa bằng một thái độ chiêm bái trước tự nhiên huyền bí. Từ chối trở về cuộc sống hàng ngày dưới kia đầy đau đớn, mệt nhọc, chán chường, lựa chọn cái chết thanh thản giữa tự nhiên. Những cánh hoa vô tư, dịu hiền, nhân từ, độ lượng, sáng trong đã cứu rỗi tâm hồn mệt mỏi của chàng trai thành phố với trái tim u sầu. Ở đó, Vĩnh trút bỏ được nỗi ưu phiền, nặng nợ trần gian. Nhìn ngắm thiên nhiên, con người cảm nhận sự thanh bình và âm áp dù trong khói lửa của chiến tranh. Đó là cảm giác thấy mình không cô độc trên nẻo đường kháng chiến, đồng đội đầy, nhân dân đầy, âm áp và hùng hậu. Đó cũng là cảm giác được ngắm nhìn khung cảnh thanh bình hằng khao khát dù khung cảnh ấy chỉ hiện ra trong chốc lát dưới bầu trời đỏ thẫm như ứa máu. Khi lặng ngắm tự nhiên, giao hòa cùng thiên nhiên, con người trở nên thanh thản, bay bổng cùng vẻ đẹp của tạo hóa bởi thiên nhiên đã nuôi dưỡng, gìn giữ phần nhân tính tốt đẹp của con người.

Thế giới thiên nhiên là nơi phản chiếu tâm hồn, kẻ biết yêu thương cỏ cây muông thú, biết che chở cho một sinh linh nhỏ bé, yếu ớt không bao giờ là người tàn nhẫn. Do vậy nhân vật của Nguyễn Ngọc Tư thường rất tình nghĩa dù cho về ngoài có thể ngạo ngược. Trước thiên nhiên, con người đã bộc lộ phần nhân tính tốt đẹp, sáng trong không chút vẩn mà đôi khi bị những hệ lụy của đời phủ kín. Con người cần bảo vệ tự nhiên, phá hoại tự nhiên là phá hoại chính mình. Những kẻ mê mải với tự nhiên sẽ dần thân để gìn giữ vẻ đẹp của tạo hóa. Trong *Khói trời lộng lẫy* của Nguyễn Ngọc Tư, Phiên, cậu bé sáu tuổi, “không nhờ cái bán vì tội nghiệp và kết quả là tôi có một giồng bông cải thấp nắng lộng lẫy giữa mùa mưa (...) những con cá mang bụng no tròn sẽ được chúng tôi trả lại cho sông”. Em – Di lúc nào cũng “ăn gấp, thở gấp, ngủ gấp” vì “đi níu kéo những mong manh”. Anh – một “kẻ nghiện rừng”, Nhút – “mê đắm xóm làng miền man bên bờ sông Ngó Ý”, Trúc – “gắn bó duy nhất với vùng đất Thổ Sầu”... Tất cả đều “lắng nghe thiên nhiên nói” để “cất giữ những hoa lau óng chuốt dưới nắng, có đàn cò trắng bay qua trắng chiều, mớ lục bình rách nát trôi ra trước cửa biển (...) dẫu mưa xoi khuyết những viên gạch trần, hoa bìm bìm lợp tím rìm cả một chòm cây, vạt rừng bướm bay như trấu vãi...”. Trong *Cho hàng cây đã mất* của Dạ Ngân là sự trân quý hàng sao của các thành viên như trân trọng cái hạnh phúc của chính gia đình mình. “The addition of the narrator, a point of view to Tu Rang - a prototype of the traditional culture of Vietnam - Da Ngan has expanded her field of view, restructured a period of the country's history from cultural dialogues... So Vietnam literary culture can not fail to bring the qualities of a postcolonial Vietnam are facing globalization. Thus, writer correspond depth perception and intellect, meaning discourse rich, deep, have a high perceived value.” [3, tr.15]

Văn học nghệ thuật phải xây dựng lại mối quan hệ hài hòa giữa con người và tự nhiên thì mới có cái đẹp. Đến với truyện ngắn Dạ Ngân và Nguyễn Ngọc Tư, người đọc cảm nhận được sự gắn bó tha thiết giữa con người với cây cỏ, sông nước hồn nhiên. Ngay cả nỗi nhớ quê hương nguồn cội, nỗi nhớ về những người thân yêu bao giờ cũng được bao bọc bởi thiên nhiên. Hai Biên trong *Hôm ấy trời đẹp lắm* của Dạ Ngân vẫn nhớ mãi “cái bờ kinh” của quê hương mình. Nó “đã nhấn chìm cái bờ ngàn thương nhớ của anh

xuống bên dưới nó. Không còn biết đâu là đâu. Bông so đũa trắng trắng đong đưa và nước đang lên óc ách mép bờ. Anh tần ngần hồi lâu, nắng sớm như có mặt ong, gió chướng có mùi nước bạc nhưng cái bờ ngàn mãi mãi không còn... cái nỗi niềm không gì diễn tả đủ bằng mấy từ ly hương, xa xứ”. Thiên nhiên một khi đã gắn với những kỉ niệm đẹp hay những nỗi đau của cuộc đời con người thì nó sẽ sống mãi trong kí ức của họ bất kể thời gian.

Thiên nhiên đôi khi còn là chứng nhân cho những khổ đau, mất mát của con người mà họ không bao giờ quên. Có những nỗi đau không cất được thành lời mà chỉ có thiên nhiên câm lặng đã chứng kiến mới có thể thấu biết được. Những dòng sông gắn với hình ảnh bất hạnh của người thân yêu nên dù nghèo khổ, vất vả, lênh đênh, các nhân vật cũng không nở rời bỏ. Đôi khi, thiên nhiên lại là nhân chứng cho hành động, nỗi khổ đau thầm kín của con người. Xuyên trong *Duyên phận so le* của Nguyễn Ngọc Tư đã từ chối tình cảm của các chàng trai đến với cô, nguyện ở mãi mãi So Le vì tình yêu duy nhất cô đã dành cho bé Bi, đưa con cô lên để ở gốc cây điệp nhà vợ chồng ông giám đốc hiếm muộn. Lúc đau khổ quá “Những khuya, ngủ không được, Xuyên lọ mọ lại khoảng sân đầy lá trước nhà Bi, rò rẫm chỗ đất cạnh gốc điệp già”, cái cây duy nhất chứng kiến đưa con cô đã bỏ lại vì nghèo khó, đơn độc, bị phụ tình không thể nuôi lớn đủ đầy. Những ngồn ngang, rối bời, đứt ruột của người mẹ chỉ cây điệp già thấu biết. Thiên nhiên vừa là không gian sống vừa là kỉ niệm, là tâm hồn của mỗi nhân vật mà nếu tách họ ra khỏi nó, con người không còn được là mình nữa. Người cha trong *Cho hàng cây đã mất* của Dạ Ngân cảm thấy cô đơn, trống trải trước sự ra đi của người vợ: “Suốt ngày ông kêu rên trên chiếc võng rồi lại lần ra phần mộ sau nhà ngồi thừ đó hoặc lầm rầm chuyện vãn với má tôi. Theo ông, người đáng phải ra đi trước là ông, và lại má tôi mới đủ nghị lực làm trụ con cái nếu nhà có biến và ông cứ không chịu nổi sự thật rằng miếng vườn này, ngôi nhà này và chiếc mùng lưới cũ kia nữa lại thiếu hẳn má tôi. Thiên nhiên đã lưu giữ trong nó những kí ức thân thiết của những người thương yêu, làm dịu đi, giúp người quên về những nỗi đau mà vết thương cứ ngoáy mãi vào tâm hồn con người.

3. KẾT LUẬN

Gần gũi, gắn bó với thiên nhiên, tâm hồn con người từ đó được thanh lọc. Khi soi vào thiên nhiên, con người nhìn nhận lại, tự vấn lại mình. Từ xưa đến nay, thiên nhiên luôn là nguồn an ủi. Mỗi khi thấy lòng đau, lại tìm về tự nhiên như một bến bờ tĩnh lặng để nguôi quên. Thiên nhiên là người bạn lớn vĩnh hằng của con người mà ở đó, những muộn phiền, day dứt, đau đớn của con người vơi bớt. Thiên nhiên giúp con người nhìn lại mình, dừng lại lắng nghe tiếng nói từ tự nhiên để hiểu chính mình, tự suy xét để sống thanh thản nếu không sẽ đánh mất bản thân trong những đua chen vội vã của cõi người. Ngày nay, chủ nghĩa nhân văn mới do phê bình sinh thái đề xuất không tách rời thiên nhiên và văn hóa mà nối lại mạch sống ngàn đời của con người với tự nhiên, coi con người là một phần cộng sinh của tạo hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Nguyên Cẩn, *Cách nhìn nhận thế giới tự nhiên của Lão Tử và J.J. Rousseau*, Đạo gia và văn hóa, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội (2000).
- [2] Tuy Hòa, *Da Ngạn theo nước nguồn xuôi mãi*, Báo Sài Gòn giải phóng, 25/5/2008, <http://www.sggp.org.vn/nha-van-da-ngan-giua-nuoc-nguon-xuoi-mai-39509.html>, truy cập ngày 1/4/2020.
- [3] Hoàng Thị Huệ (2017). Vietnamese Female Literature an Approach from Post-Colonial Consciousness, *International Journal of Arts Humanities and Social Sciences*, Volume 2, Issue 5 | June 2017.
- [4] Huỳnh Như Phương (2009). Văn học và văn hoá truyền thống, *Nhà văn*, số 10, tr.20.
- [5] Trần Đình Sử (2015). *Phê bình sinh thái tinh thần*, <http://trandinhstu.wordpress.com> truy cập ngày 14/4/2020.
- [6] Nguyễn Phương Thảo (1997). *Văn hoá dân gian Nam Bộ những phác thảo*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [7] Thornber K. (2014). *Những tương lai của phê bình sinh thái và văn học* (Hải Ngọc dịch), nguồn: <http://hieutn1979.wordpress.com>, truy cập ngày 1/4/2020.

Title: NATURE AND ECOLOGICAL ENVIRONMENT FROM THE SENSATIONS OF THE SOUTHERN FEMALE WRITERS

Abstract: The land and people of the South have inspired the writers to explore. The short story of Da Ngan and Nguyen Ngoc Tu is a picture of the life and soul of the Southern people. In the face of overexploitation due to the fast pace of social development, the environment is at risk of degradation. The short story of Da Ngan and Nguyen Ngoc Tu warns us to respect nature. Since then, people look back on their way of life, review their behavior towards nature to propose suitable methods of natural conservation and development.

Keywords: Da Ngan, Nguyen Ngoc Tu, short stories, nature, ecological environment.